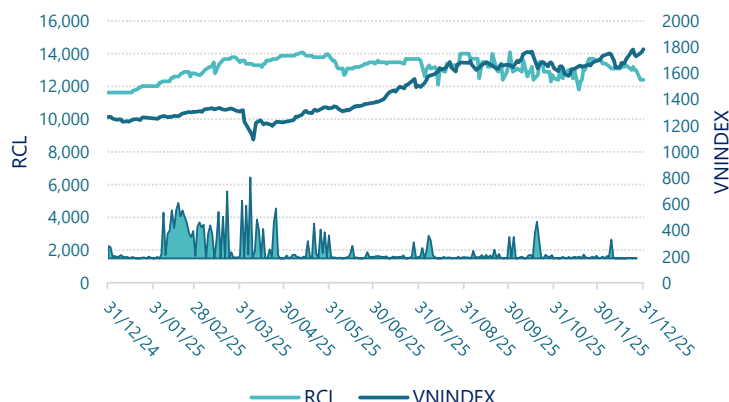


CTCP Địa ốc Chợ Lớn (HNX: RCL)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch 31/12/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	12,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	14,100
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	11,630
SL cổ phiếu LH	14,135,751
KLGD BQ 20 phiên (CP)	3,755
% sở hữu nước ngoài	0.2%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	175
P/E	22.0
EPS	563

DT thuần

Q4/25

13.8

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 11.1 | 407%

YoY: ▲ 9.07 | 193%

LN sau thuế

Q4/25

7.26

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 7.18 | 8971%

YoY: ▲ 6.40 | 744%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

44.0%

+/- YoY: ▲ 29.7%

DT thuần

2025

23.9

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 9.00 | 59.6%

LN sau thuế

2025

7.96

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 6.45 | 428%

ROE

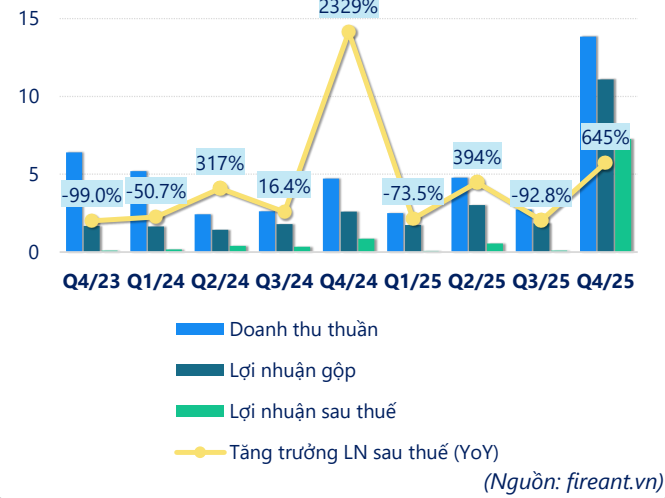
2025

2.7%

+/- YoY: ▲ 2.2%

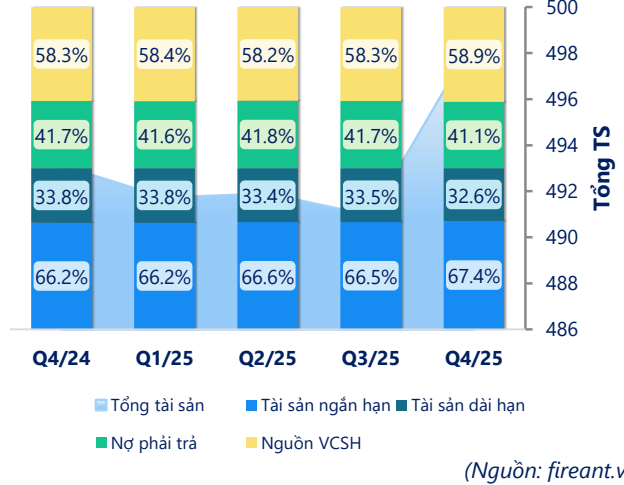
tỷ VNĐ

Kết quả kinh doanh

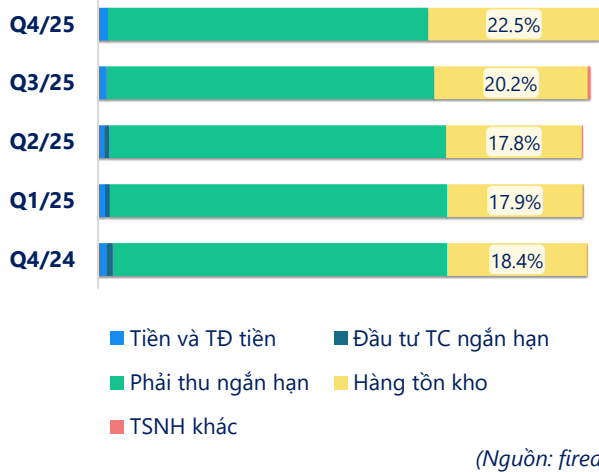


Cơ cấu Tổng tài sản

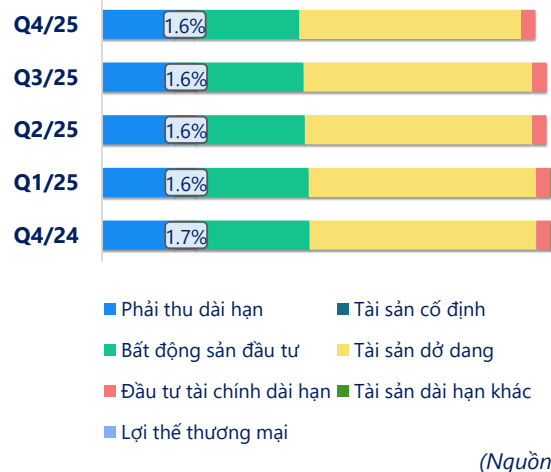
tỷ VNĐ



Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

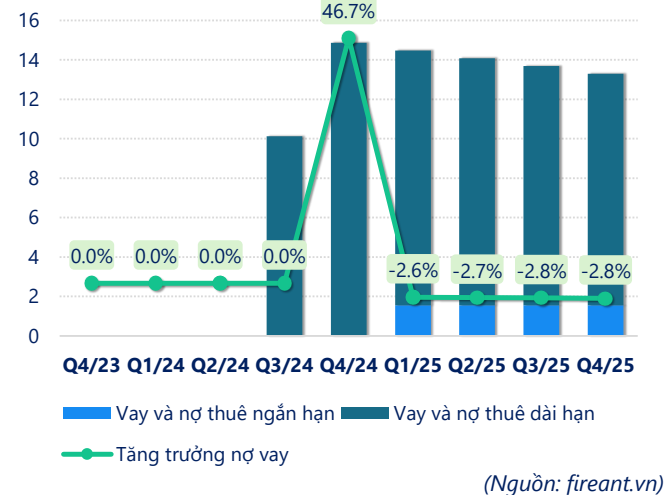


Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



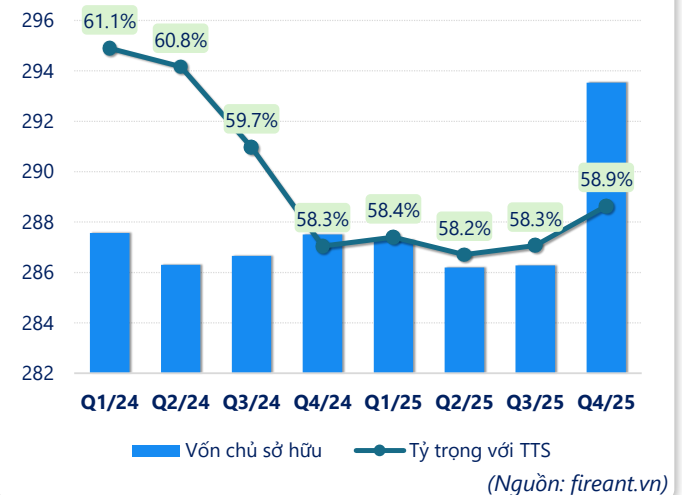
tỷ VNĐ

Nợ vay

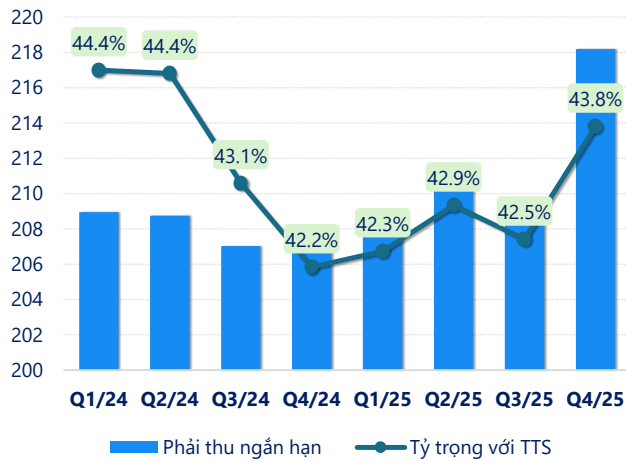


tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu

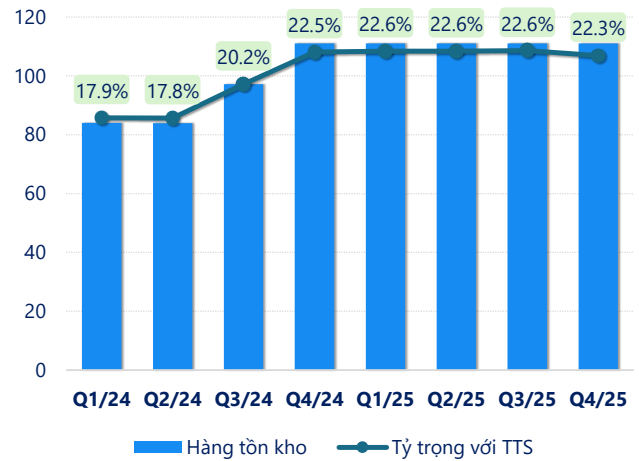


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


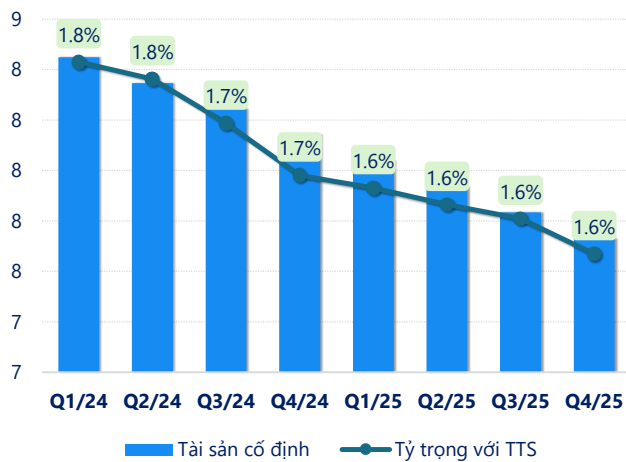
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


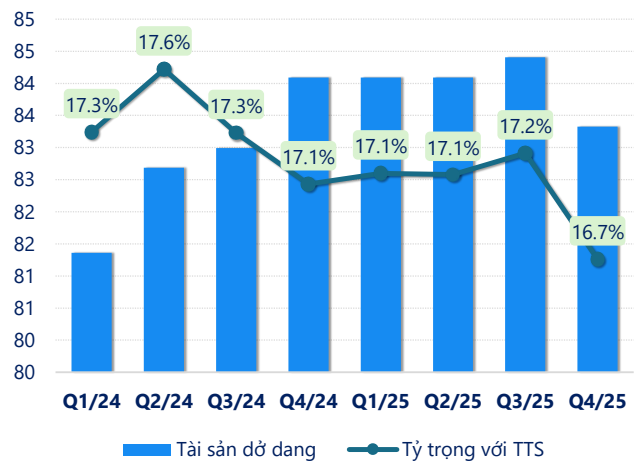
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

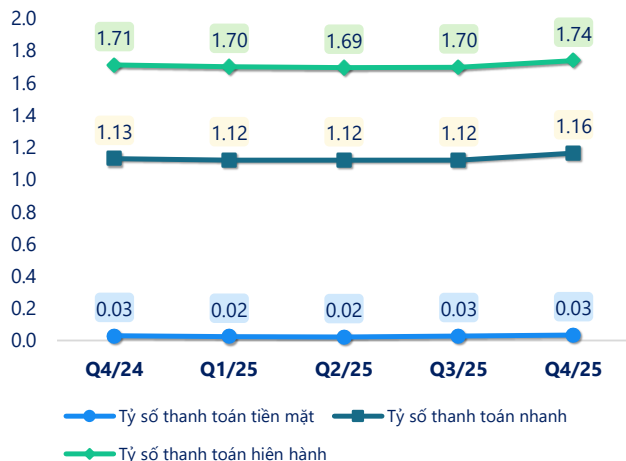
Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

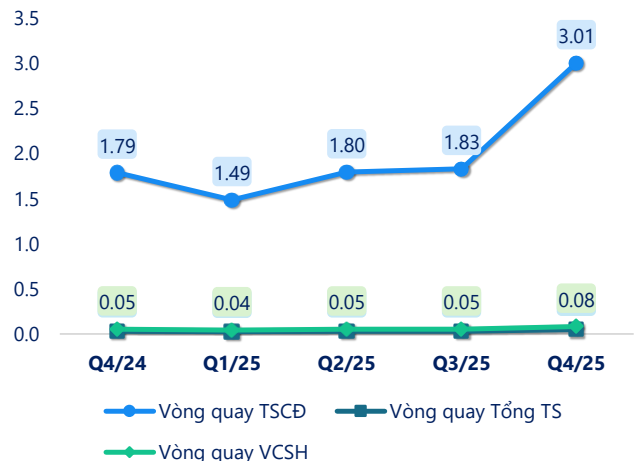
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	493	492	492	491	499
Tài sản ngắn hạn	326	326	327	327	336
Tiền và tương đương tiền	5.59	4.59	4.22	5.50	6.54
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	0	0.23	0.22
Phải thu ngắn hạn	208	208	211	209	218
Hàng tồn kho	111	111	111	111	111
Tài sản ngắn hạn khác	1.82	1.73	1.26	1.36	0
Tài sản dài hạn	167	166	164	164	163
Phải thu dài hạn	27.2	27.2	27.2	27.2	27.2
Tài sản cố định	8.14	8.04	7.94	7.83	7.73
Bất động sản đầu tư	41.7	41.2	40.0	39.5	39.0
Tài sản dở dang	84.1	84.1	84.1	84.4	83.3
Đầu tư tài chính dài hạn	5.33	5.33	5.33	5.33	5.33
Tài sản dài hạn khác	0.28	0.24	0	0	0
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	206	204	206	205	205
Nợ ngắn hạn	191	192	193	193	193
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	1.56	1.56	1.56	1.56
Phải trả người bán ngắn hạn	10.1	10.1	10.1	10.0	10.1
Nợ dài hạn	14.9	12.9	12.5	12.1	11.7
Vay và nợ thuê dài hạn	14.9	12.9	12.5	12.1	11.7
Nguồn vốn chủ sở hữu	288	287	286	286	294
Vốn chủ sở hữu	288	287	286	286	294
Vốn điều lệ	139	139	139	141	141
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)